

QUAN HỆ NGOẠI GIAO XINGAPO - ẤN ĐỘ GIAI ĐOẠN 1965 - 1990

NGUYỄN CÔNG KHANH*
PHẠM TIẾN ĐÔNG**

1. Hoàn cảnh lịch sử

Khi mới thành lập Xingapo phải đối mặt với nhiều thách thức, cả về tình hình trong nước lẫn khu vực. Điều đó buộc giới lãnh đạo Xingapo mà đứng đầu là Thủ tướng Lý Quang Diệu cần vạch ra một đường lối đối ngoại thích hợp cho phép đảm bảo đến mức tối đa và đạt hiệu quả nhất quyền lợi dân tộc của một quốc gia còn non trẻ. Chính vì lẽ đó, Lý Quang Diệu đã đưa ra học thuyết chủ nghĩa xã hội dân chủ với những nội dung cơ bản đó là: tăng cường đoàn kết dân tộc, phát huy vai trò chỉ đạo của nhà nước đối với sự phát triển kinh tế nhằm tạo nên tảng lý luận cho việc hoạch định các chính sách đối nội và đối ngoại. Các phương châm tiến hành phải trực tiếp hướng vào nỗ lực cố kết xã hội quanh những chương trình cải cách mà chính phủ đã đề ra và mở rộng cơ sở quần chúng của chế độ. Khi mang ra thực hiện, các phương châm này được cụ thể hoá bằng khẩu hiệu “*sống còn dân tộc*” mà trong lĩnh vực đối ngoại sẽ là chính sách cố gắng thiết lập quan hệ với mọi quốc gia khác nhau trên thế giới trên cơ sở bình đẳng.

Chính sách trên có nghĩa là: “*sự sống còn*” của Xingapo độc lập tuy thuộc “vào việc có thật ít quốc gia thù địch và thật nhiều quốc gia thân hữu”⁽¹⁾. Giới lãnh đạo Xingapo nói rõ thêm: “*Sức mạnh của Xingapo là rất không đáng kể để có thể lèo lái các sự biến quốc tế*”⁽²⁾. Thực tế là để sống còn và phát triển phồn vinh về kinh tế đòi hỏi chính sách đối ngoại Xingapo phải đáp ứng tình hình thực tại trong vùng và trên thế giới. Chính phủ Xingapo đưa ra khái niệm “*trung lập tích cực*” nghĩa là sẽ cố gắng thiết lập và mở rộng quan hệ không chỉ với những nước đã phát triển mà cả với những nước đang phát triển, với những nước xã hội chủ nghĩa và tích cực tham gia phong trào không liên kết. Đối với Ấn Độ, cũng giống như Xingapo đều là thuộc địa của Anh và là một nước lớn của châu Á cho nên giới lãnh đạo Xingapo đã đặc biệt quan tâm tới việc thiết lập mối quan hệ ngoại giao với quốc gia Nam Á này. Điều này tỏ ra đặc biệt có lợi cho Xingapo khi xây dựng chính sách phát triển kinh tế bởi Ấn Độ là thị trường rộng lớn và giàu tiềm năng, đồng thời Ấn Độ còn là thành viên của khối

* PGS.TS. Nguyễn Công Khanh, Phạm Tiến Đông, Khoa Lịch sử, ĐH Vinh

Liên hiệp Anh và là nước sáng lập ra Phong trào Không liên kết (NAM). Rõ ràng, Ấn Độ và Xingapo có nhiều thuận lợi trong quá trình thiết lập quan hệ ngoại giao, cả về những tiền đề của lịch sử của hiện tại và của cả tương lai. Đối với Ấn Độ, J. Nehru cho rằng: Thái Bình Dương có khả năng thay thế Đại Tây Dương với tư cách là một trung tâm đầu não của thế giới trong tương lai. Tuy không phải là một quốc gia ở Thái Bình Dương nhưng Ấn Độ sẽ phải có được ảnh hưởng quan trọng ở đó. Vì thế, Ấn Độ đã đưa ra chính sách hướng Đông của mình và trong chính sách này thì Xingapo với vị trí chiến lược quan trọng sẽ là điều mà giới lãnh đạo Ấn Độ phải tính đến.

2. Vài nét về tiến trình quan hệ Xingapo - Ấn Độ

Trong khi đó, trước khi đứng ra phát triển độc lập, giới lãnh đạo Xingapo đã có những việc làm cụ thể để tạo tiền đề cho quan hệ ngoại giao giữa hai nước mà điển hình là chuyến thăm của Lý Quang Diệu tới Delhi với tư cách là Thủ tướng của chính phủ Xingapo tự trị vào tháng 4/1962. Trong chuyến thăm này, Lý Quang Diệu đã có cuộc hội đàm với Thủ tướng Ấn Độ J. Nehru. Tại cuộc hội đàm, Lý Quang Diệu cho rằng mặc dù chủ nghĩa cộng sản đang ra sức phát huy ảnh hưởng trên thế giới cũng như ở khu vực Đông Nam Á nhưng chủ nghĩa cộng sản không phù hợp với thực tiễn Đông Nam Á mà cụ thể là Xingapo, hiển nhiên Lý Quang Diệu thấy được lo lắng của người đứng đầu chính phủ Ấn Độ là e ngại Xingapo sẽ trở thành một "Trung Hoa cộng sản" ngoài Trung Hoa đại lục. Lý Quang Diệu chỉ rõ chủ nghĩa cộng sản đã đem đến cho nước Trung Hoa sự thay đổi

to lớn trong việc chuyển hoá Trung Quốc từ một xã hội thối nát, tham nhũng thành một xã hội kỷ luật và năng động, trong sạch và có kỷ cương và điều đó tất yếu đã có ảnh hưởng nhất định đến Xingapo vì phần lớn dân số Xingapo là người Hoa; nhưng như vậy không có nghĩa là Xingapo sẽ đi theo con đường của chủ nghĩa cộng sản. Đồng thời Lý Quang Diệu đã giải thích cho J. Nehru về tính tất yếu của việc Xingapo liên minh với Malaixia vì một Xingapo độc lập sẽ là mối tai hoạ, chắc chắn nó sẽ gặp phải sự thù địch của láng giềng mà cụ thể là người Malay ở Malaya, người Corava và các cộng đồng Malay khác ở Indônêxia. Chính vì lẽ đó, giải pháp tốt nhất lúc này là phải sáp nhập Xingapo vào với Malaixia. Tuy nhiên, chính quyền Malaixia lo ngại rằng nếu làm như vậy thì dân số người Hoa sẽ gần bằng dân số người Malay và điều đó hoàn toàn bất lợi cho sự phát triển của Malaixia nên cùng với việc sát nhập Xingapo thì còn sát nhập luôn các lãnh thổ trên đảo Borneo.

Trong năm 1964, Lý Quang Diệu đã ghé lại Delhi trong chuyến trở về từ các nước châu Phi. Cuộc xung đột giữa Trung Quốc và Ấn Độ đã trở thành chủ đề chính trong cuộc gặp giữa Lý Quang Diệu và J. Nehru. Cuộc chiến tranh biên giới Trung - Ấn đã làm tiêu tan hy vọng của J. Nehru về một khối đoàn kết Á - Phi. Còn quan điểm của chính phủ Xingapo là ủng hộ Ấn Độ, Lý Quang Diệu phát biểu: "*Tôi muốn Ấn Độ dân chủ chứ không phải Trung Quốc XHCN sẽ chiến thắng*"⁽³⁾. Năm 1965, sau khi vấp phải những vấn đề trong việc liên minh với Malaixia, Xingapo đã đứng ra phát triển độc lập và vấn đề đầu tiên mà Lý Quang Diệu quan tâm đó là xin gia nhập vào khối Liên hiệp Anh vì trong thời điểm hiện tại chỉ có như vậy mới đảm bảo

cho Xingapo phát triển an toàn và thịnh vượng. Cần phải nói thêm rằng Khối thịnh vượng chung đó là một tổ chức hợp tác bao gồm Vương quốc Anh và một số quốc gia độc lập từ thuộc địa Anh và các nước phụ thuộc Anh. Tư cách thành viên này rất có giá trị đối với một số quốc gia vừa mới độc lập, vị trí này tạo mối liên kết với một mạng lưới chính phủ mà các thể chế của nó là tương đồng và các viên chức, lãnh tụ cũng cùng chung một nền tảng. Họ đều là những chính quyền sử dụng ngôn ngữ Anh, với các cơ quan hành chính và hệ thống giáo dục, toà án, luật pháp theo khuôn mẫu của người Anh.

Tuy nhiên, khi Xingapo đưa vấn đề này ra thì liền bị Paskistan phản đối để đáp lại việc Malaixia ủng hộ Ấn Độ trong vấn đề Kashmir. Ông Arnold Smith - Tổng thư ký Khối thịnh vượng chung đã chỉ rõ: Sự thù địch của Paskistan đối với Malaixia đã chia mũi sang chính phủ Xingapo vì chính quyền này đã biểu lộ sự đồng tình đối với Ấn Độ trong việc tranh chấp ảnh hưởng tại Kashmir. Cuối cùng nhờ sự vận động của Smith nên Paskistan không phản đối việc kết nạp Xingapo và kết quả là tháng 10/1965, Xingapo trở thành thành viên thứ 22 của Khối thịnh vượng chung. Chính từ đây, bên cạnh mối quan hệ giữa hai quốc gia độc lập thì mối quan hệ giữa Ấn Độ và Xingapo còn là quan hệ giữa hai thành viên của Khối thịnh vượng chung, điều đó đã góp phần không nhỏ trong việc thúc đẩy quan hệ ngoại giao giữa hai nước phát triển.

Ngày 22/12/1965, nước Cộng hoà Xingapo tuyên bố thành lập và bước vào thời kỳ phát triển mới. Bắt đầu từ đây, Xingapo phải tìm cho mình những bước đi thích hợp để đưa đất nước vươn mình đứng dậy. Chính phủ Xingapo đã thực

hiện một chính sách ngoại giao rộng rãi nhằm mục đích mở rộng quan hệ kinh tế và chính trị với các nước Á, Phi không liên kết. Một phái đoàn "thiện chí" của Chính phủ Xingapo do Phó thủ tướng dẫn đầu đã đi thăm 9 nước châu Phi, Nam Tư, Liên Xô, Ấn Độ, Campuchia và Thái Lan. Trong chính sách đối ngoại của mình, chính phủ Xingapo đã có sự tương đồng quan điểm với Ấn Độ khi cùng đưa ra quan điểm về xây dựng đường lối đối ngoại là không liên kết. Thủ tướng Ấn Độ J. Nehru là một trong những người đầu tiên đưa ra khái niệm không liên kết. Trong một bức thư mà J. Nehru đã gửi cho Gen. Cariappa - người lãnh đạo quân đội Ấn Độ ngày 5/8/1950 có nói: "*Tôi và chính phủ của mình đã thể hiện rất rõ ràng chính sách đối ngoại của chúng ta, đó là không liên kết với bất cứ một khối quyền lực (Power bloc) nước lớn nào*". Thủ tướng J. Nehru định nghĩa: "*Không liên kết là không tham gia các khối quân sự, không chỉ tách khỏi chính sách đối ngoại của nước thực dân đã thống trị mình và các nước đế quốc khác, mà còn tích cực chống lại chính sách xâm lược của chúng*"⁽⁴⁾. Còn Quốc vụ khanh Rahim Ishak của Xingapo thì định nghĩa không liên kết "*không đồng nghĩa với chính sách cô lập. Nó không ngăn cản chúng ta có ý kiến riêng về những vấn đề riêng biệt, xuất phát từ sự nhận thức của chúng ta về các hậu quả mà chính sách này có thể tạo ra đối với mối quan hệ quốc tế của chúng ta. Khi chúng ta bày tỏ quan điểm hay ý kiến của chúng ta về những vấn đề riêng biệt, chúng ta sẽ hành xử hoàn toàn theo vụ việc và trước hết hoàn toàn về quyền lợi quốc gia, chứ không phải vì chúng ta nằm trong khối này hay khối kia*".⁽⁵⁾ Chính sự tương đồng quan điểm này mà chính phủ Ấn Độ đã ủng hộ Xingapo gia nhập vào tổ

chức Phong trào Không liên kết (NAM). Để đáp lại sự thiện tình của Ấn Độ, năm 1966, Lý Quang Diệu đã sang thăm Ấn Độ để củng cố và tăng cường tình hữu nghị giữa hai nước đồng thời cố gắng tranh thủ sự ủng hộ của một trong những nước châu Á lớn nhất cho kế hoạch phối hợp hoạt động của các nước thuộc châu lục này để chống “sức ép lộ liễu từ bên ngoài” mà cụ thể là của các cường quốc để đảm bảo sự phát triển độc lập cũng như tôn chỉ của đường lối Không liên kết. Tuy nhiên trong giai đoạn này Ấn Độ đang gặp phải rất nhiều khó khăn, bộ máy quan liêu - công kênh, xơ cứng cũng đã ảnh hưởng không nhỏ tới sự phát triển kinh tế cộng vào đó là chiến tranh biên giới với Trung Quốc và Pakistan đã cổ tác động xấu đến quá trình xây dựng đất nước của Ấn Độ.

Trong quan hệ của Xingapo - Ấn Độ trong giai đoạn này cũng chịu tác động của cuộc chiến tranh lạnh mà cụ thể là trong chiến tranh Việt Nam. Đường lối không liên kết đã đưa Ấn Độ ngả về phía Liên Xô và ủng hộ Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, các nhà lãnh đạo Ấn Độ mong muốn Xingapo sẽ cam kết tham gia cùng Ấn Độ trong “*mối lo ngại to lớn về nguy cơ đối với thế giới nói chung và Đông Nam Á nói riêng nảy sinh từ việc kéo dài xung đột ở Việt Nam*”.⁽⁶⁾ Ngược lại, Xingapo lại ủng hộ Mỹ trong cuộc chiến tranh này vì điều đó có lợi cho Xingapo trong việc phát triển kinh tế và xây dựng đất nước.

Tháng 5/1968, I. Gandhi sang thăm Xingapo, hai năm sau Lý Quang Diệu sang thăm Ấn Độ. Trong những cuộc gặp này hai bên đã có những toan tính hoàn toàn khác nhau. Trong khi Lý Quang Diệu cố gắng để xây dựng một liên minh giữa các nước châu Á chống lại sự can

thiệp bên ngoài thì mối quan tâm của Ấn Độ là Pakistan đặc biệt là việc một liên minh quân sự Mỹ - Trung Quốc - Pakistan có khả năng hình thành, điều này sẽ đe dọa nghiêm trọng an ninh biên giới của Ấn Độ. Tuy còn tồn tại những bất đồng nhưng nhìn chung mối quan hệ ngoại giao giữa Xingapo và Ấn Độ trong những năm 60 - 70 là phát triển tốt đẹp.

Năm 1979, quân đội Việt Nam tiến vào Campuchia với mục đích là giúp đỡ nhân dân Campuchia chống lại chế độ diệt chủng Pôn Pốt và xây dựng đất nước. Ngay lập tức vấn đề Campuchia xuất hiện và đây trở thành nguyên nhân làm cho quan hệ ngoại giao giữa Ấn Độ và Xingapo xấu đi một cách trông thấy. Chính phủ Ấn Độ đã lên tiếng công nhận chính phủ Campuchia do Việt Nam hậu thuẫn và tìm mọi cách hạn chế sự phản đối của các nước đối với hành động của Việt Nam. Tại Hội nghị Khối thịnh vượng chung ở Delhi (1980), I. Gandhi với cương vị chủ tọa đã lên tiếng bác bỏ việc kết án sự can thiệp quân sự vào nước khác mà ở đây ngầm chỉ là hành động đưa quân vào lãnh thổ Campuchia của Việt Nam. Kể cả khi I. Gandhi đã cam kết sẽ thuyết phục chính quyền Matxcova sẽ rút quân khỏi Afganistan, ông vẫn khẳng định đối với vấn đề Campuchia. Quan điểm của Ấn Độ là sẽ công nhận chính phủ do Việt Nam hậu thuẫn vì đã kiểm soát được phần lớn lãnh thổ, Ấn Độ xem điều này là một trong những chuẩn mực thông thường để công nhận. Trong khi đó, Thủ tướng Lý Quang Diệu cho rằng: hành động Việt Nam đưa quân vào Campuchia sẽ tạo nên một tiền lệ xấu trong quan hệ quốc tế nằm ngoài Hiến chương LHQ. Xingapo đã nhiều lần công khai bày tỏ quan điểm này tại các diễn đàn quốc tế như tại khoá họp 42 của Đại hội đồng Liên Hiệp Quốc, Hội

ng nghị cấp bộ trưởng thành viên các nước không liên kết tại New York. Sự bất đồng đã làm cho quan hệ ngoại giao hai bên bị "băng giá". Tháng 3/1983, Thủ tướng Lý Quang Diệu từ chối không tham dự Hội nghị Thượng đỉnh của Phong trào không liên kết tại Delhi vì ông cho rằng: "*Trong nỗ lực đạt tới đoàn kết thực sự Phong trào không liên kết không thể thờ ơ với những vi phạm gần đây đối với những nguyên lý căn bản về độc lập, toàn vẹn và chủ quyền quốc gia, nhất là khi liên quan đến những thành viên của Phong trào*".⁽⁷⁾

Tháng 11/1983, Hội nghị Khối thịnh vượng chung lại diễn ra tại Delhi, Lý Quang Diệu đã tham dự nhưng hai bên vẫn chưa thể tìm được tiếng nói chung trong vấn đề Campuchia và vấn đề Campuchia vẫn là vấn đề nổi cộm trong quan hệ giữa hai bên.

Đến tháng 3/1988, quan hệ Ấn Độ - Xingapo bắt đầu trở lại bình thường khi Rajiv Gandhi lên làm Thủ tướng Ấn Độ. Đây chính là thời điểm mà Việt Nam bước đầu có sự điều chỉnh trong chính sách đối với vấn đề Campuchia, Rajiv Gandhi cho rằng: Mỹ nên thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam và chấm dứt sự trừng phạt về kinh tế vì ông tin Việt Nam sẽ rút quân khỏi Campuchia và tập trung vào tái thiết đất nước. Còn Lý Quang Diệu cũng có cái nhìn cởi mở hơn, ông đã dự đoán khoảng 10 năm nữa Việt Nam sẽ trở thành một nước khác hẳn, một Việt Nam mà Xingapo có thể cộng tác hoan nghênh như là một bạn hàng kinh tế. Như vậy, vấn đề Campuchia được giải quyết dứt điểm sẽ kéo theo sự bình thường hoá trong quan hệ hai bên và thực tế đã diễn ra như vậy, đến năm 1991, quan hệ hai nước trở lại bình thường.

3. Một vài nhận xét

Nghiên cứu quan hệ ngoại giao giữa Xingapo- Ấn Độ giai đoạn 1965-1990 cho phép chúng ta rút ra một số kết luận sau:

Thứ nhất: Kể từ khi giành được độc lập, cả Ấn Độ và Xingapo đều gia nhập vào Khối thịnh vượng chung, điều này đã có tác động không nhỏ trong việc xây dựng và củng cố mối quan hệ giữa hai nước. Đôi lúc quan hệ giữa hai bên trở nên căng thẳng nhưng vì đều là thành viên của Khối thịnh vượng chung cho nên hai bên không thể cắt đứt hoàn toàn quan hệ ngoại giao vì vậy đó sẽ là cơ sở để 2 bên hiểu biết, trao đổi và xây dựng niềm tin cũng như tạo sự đồng nhất quan điểm trong các vấn đề quốc tế và châu lục. Điều này được thể hiện rõ nét trong những năm 80 khi quan hệ hai bên căng thẳng do bất đồng quan điểm trong vấn đề Campuchia. Quan hệ ngoại giao giữa hai nước đôi lúc không đơn thuần là quan hệ giữa hai quốc gia mà còn là quan hệ giữa hai thành viên của cùng một tổ chức, ít nhiều nó chịu sự chi phối nhất định từ tổ chức này. Bên cạnh đó, sự đồng nhất trong quan điểm Không liên kết đã đưa Ấn Độ và Xingapo xích lại gần nhau hơn trong việc xây dựng quan hệ ngoại giao cũng như giải quyết những vấn đề quốc tế mà hai bên cùng quan tâm.

Thứ hai: quan hệ ngoại giao giữa Xingapo - Ấn Độ giai đoạn 1965 - 1990 chịu sự tác động của cuộc Chiến tranh lạnh hay nói cách khác là của Trật tự hai cực. Cho dù cả hai nước đều nêu cao tinh thần Không liên kết nhưng trong một thế giới phân cực thì rõ ràng trong một số vấn đề nhất định hai nước sẽ chịu tác động của Trật tự thế giới hiện hành, điều này thể hiện rõ nét trong quan điểm của hai nước đối với cuộc chiến tranh Việt Nam và vấn

đề Campuchia. Ấn Độ ít nhiều chịu ảnh hưởng của Liên Xô nên đã ủng hộ Việt Nam; mặt khác quan hệ ngoại giao giữa Ấn Độ và Việt Nam đã được hình thành từ trước khi Xingapo giành được độc lập với công lao dựng xây của hai lãnh tụ J. Nehru và Hồ Chí Minh. Còn đối với Xingapo vì lợi ích quốc gia, Xingapo đã ủng hộ Mỹ trong cuộc chiến tranh Việt Nam và xem đây là cơ hội cho Xingapo phát triển kinh tế đất nước. Đối với vấn đề Campuchia cũng vậy. Trật từ hai cực đã để lại dấu ấn không nhỏ trong quan hệ ngoại giao giữa hai nước.

Thứ ba: quan hệ ngoại giao giữa Xingapo - Ấn Độ giai đoạn 1965-1990 gắn kết với gia đình J. Nehru và tên tuổi của Lý Quang Diệu. Trong khi 25 năm (1965 - 1990) ở Xingapo là sự cầm quyền của Thủ tướng Lý Quang Diệu thì ở Ấn Độ đó là quyền lực của gia đình Nehru, từ J. Nehru rồi I. Gandhi đến Rajiv Gandhi. Điều này đã tạo nên những nhân tố thuận lợi cho sự thấu hiểu lẫn nhau trong giới lãnh đạo hai nước. Rõ ràng trong quan hệ giữa hai quốc gia thì yếu tố cá nhân có ảnh hưởng không nhỏ, nó có thể làm cho hai nước xích lại gần nhau, nhưng đồng thời cũng có thể làm cho hai nước trở nên đối đầu.

Thứ tư: Trong quan hệ giữa Xingapo - Ấn Độ giai đoạn 1965-1990 thì quan hệ thương mại là không đáng kể, mà lý do của nó là cả hai nước đều đang phải đối mặt với rất nhiều khó khăn trong xây dựng và phát triển kinh tế, Xingapo đang trong quá trình xây dựng đất nước và Ấn Độ cũng vậy nhưng rõ ràng với những gì đã có trong 25 năm này sẽ là tiền đề quan trọng để quan hệ hai nước phát triển hơn nữa trong giai đoạn sau, góp phần vào việc xây dựng hoà bình ổn định cho thế giới và phát triển cho quốc gia mình./.

CHÚ THÍCH

1. Lê Phụng Hoàng, *Một số vấn đề về lịch sử văn hoá Đông Nam Á*, Tài liệu lưu hành nội bộ, - Tp HCM: Trường Đại học sư phạm Tp HCM, tr. 59.
2. Sđd, tr. 59.
3. Lý Quang Diệu (2001), *"Hồi ký Lý Quang Diệu 1965-2000"*, - Tp HCM: Văn nghệ Tp HCM, tr. 544.
4. Trương Tiểu Minh (2002), *Chiến tranh lạnh và di sản của nó*, - H: Chính trị Quốc gia, tr. 35.
5. Lê Phụng Hoàng, Sđd, tr. 60.
6. Lý Quang Diệu (2001), *"Bí quyết hoá rồng - Lịch sử Xingapo 1965 - 2000"*, - Tp HCM: Trẻ, tr. 396.
7. Lý Quang Diệu (2001), *"Bí quyết hoá rồng - Lịch sử Xingapo 1965 - 2000"*, - Tp HCM: Trẻ, tr. 397.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Văn Anh, Nguyễn Văn Tận, *Lịch sử Đông Nam Á từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay (1945-1999)*, - H: Giáo dục, 2005.
2. Lý Quang Diệu, *"Bí quyết hoá rồng - Lịch sử Xingapo 1965 - 2000"*, - Tp HCM: Trẻ, 2001.
3. Lý Quang Diệu, *"Hồi ký Lý Quang Diệu 1965-2000"* - Tp.HCM: Văn nghệ Tp.HCM, 2001.
4. Lê Phụng Hoàng, *Một số vấn đề về lịch sử văn hoá Đông Nam Á*, Tài liệu lưu hành nội bộ, - Tp HCM: Trường Đại học sư phạm Tp HCM.
5. Trương Tiểu Minh (2002), *Chiến tranh lạnh và di sản của nó - H: Chính trị Quốc gia, 2002.*
6. Michael Leifer, *Singapore's Foreign Policy*, - London: London School of Economics and Political Science, 2000.